Buoc dau hoc Phat - 02

Bước Đầu Học Phật

Buoc dau hoc Phat - 02

Vietnamese, with Unicode Times font

Bước đầu Học Phật

Hòa thượng Thích Thanh Từ

-02-

Tam Qui I.- MỞ ĐỀ

Sống trong cuộc đời muôn mặt, người muốn chọn lấy một lối đi, vạch ra một cuộc sống đầy đủ ý nghĩa và an lành, thật không phải là việc dễ. Chúng ta là khách lữ hành đang đứng trước ngã tư ngã năm, mà chưa biết cuối cùng các con đường ấy sẽ đưa đến đâu? Chọn lấy một con đường để đi đến suốt đời, phải khôn ngoan sáng suốt lắm mới khỏi hối hận về mai sau. Nhưng mà bắt buộc chúng ta phải chọn lấy, đừng nhờ nhõi, đừng nghe lời xúi giục, vì đây là con đường tự ta đi không ai thế ta được. Chọn kỹ rồi sẽ đi, là thái độ của kẻ khôn ngoan; nhắm mắt đi càn phó mặc đến đâu hay đến đó, là kẻ khờ dại, mang cả cuộc đời làm một trò chơi. Người trí phải nhìn kỹ, phải xem xét tường tận trước khi mình cất bước đi trên một con đường nào. Qui y Tam Bảo quả là đã đặt mình trên một con đường đi đến tận cùng. Đến tận đầu đường là suốt cuộc đời của chúng ta. Việc làm này cần phải hiểu biết rõ, nhận thức tường tận, mới phát tâm Qui y. Phát nguyện Qui y là chúng ta đã đặt định hướng cho cả cuộc đời. Nếu không hiểu biết gì thì việc Qui y mất hết ý nghĩa của nó.

II.- ĐỊNH NGHĨA

Tam qui nói đủ là Qui y Tam Bảo. Tam Bảo là Phật bảo, Pháp bảo và Tăng bảo. Phật là chỉ đức Phật Thích-ca Mâu-ni, do trước kia Ngài tu hành giác ngộ thành Phật. Pháp bảo là giáo pháp do đức Phật nói ra chỉ dạy đường lối tu hành. Tăng Bảo là những vị tu hành theo giới luật và chánh pháp của đức Phật.

Tại sao gọi là Phật bảo?

- Từ một kẻ phàm phu như chúng ta tu hành thành Phật thật là chuyện ít có trên nhân gian này. Thế nên trong kinh thường nói Phật ra đời khó gặp, như hoa Ưu-đàm một ngàn năm mới trổ một lần. Bởi ít có khó gặp nên nói là báu. Hơn nữa, giác ngộ thành Phật tự bản thân Ngài đã thoát khỏi sanh tử luân hồi, đem chỗ giác ngộ ấy dạy lại cho người cùng ra khỏi sanh tử, là điều cao cả nhất trần gian nên gọi là báu.

Thế nào gọi là Pháp bảo?

- Chánh pháp xuất thế hi hữu do đức Phật dạy lại, người nghe rất khó hiểu khó thấu đáo được. Nhưng một khi đã hiểu, ứng dụng tu hành có thể chuyển đời phàm phu trở thành thánh nhân, pháp như vậy còn gì quí báu bằng. Pháp của Phật dạy là chân lý, dù trải thời gian bao lâu chân lý ấy vẫn rạng ngời như hòn ngọc báu. Những kẻ đang lạc

lối trong đêm đen, bất thần gặp được ngọn đuốc, vui mừng quí tiếc thế nào, người học đạo gặp được chánh pháp cũng như thế. Người đang bị chìm đắm ngoài bể cả, trông thấy một con thuyền đến vớt, vui mừng sung sướng quí mến thế nào, người học đạo gặp được chánh pháp cũng như thế. Cho nên nói "trăm ngàn muôn kiếp khó tìm gặp".

Thế nào gọi là Tăng bảo?

- Tăng là chỉ cho một nhóm tu sĩ học theo Phật, sống chung nhau đúng tinh thần Lục hòa. Sống đúng tinh thần Lục hòa là việc ít có trên nhân gian này. Bởi vì người thế gian sống đua đòi giành giật hơn thua với nhau, không bao giờ họ sống hòa thuận như thế được. Lục hòa là: thân hòa chung ơ,û miệng hòa không tranh cãi, ý hòa đồng vui, giới luật hòa cùng giữ, hiểu biết hòa cùng giải, lợi hòa chia đồng. Sáu điều này là tinh thần của Tăng. Nếu có người đầu tròn áo vuông mà không sống theo tinh thần Lục hòa cũng không gọi là Tăng. Ở trong tập thể từ bốn người trở lên, hằng hòa thuận chung sống đúng tinh thần Lục hòa, việc này rất khó làm đối với người thế gian. Vì thế, tu sĩ sống khuôn theo tinh thần Lục hòa, thật là một điều quí báu ở trên nhân gian. Vả lại, trên sự tu hành, các vị ấy tự mình đã vơi cạn phiền não, còn dạy bảo kẻ khác dẹp bỏ phiền não. Chính những vị ấy đã được phần nào an ổn thanh tịnh, lại hướng dẫn người đến chỗ an ổn thanh tịnh. Bởi lẽ ấy, gọi các ngài là Tăng bảo.

Thế nào là Qui y?

- Qui là trở về, y là nương tựa. Trở về nương tựa với Phật, Pháp và Tăng gọi là Qui y Tam Bảo. Từ lâu, chúng ta mãi chạy theo dục lạc tạo nghiệp đau khổ, nay hồi tâm thức tỉnh quyết định trở về nương tựa với Tam Bảo. Tam Bảo là chỗ cứu kính để cho đời chúng ta nương tựa, không còn tạo nghiệp đau khổ, mà thường đem sự an lạc lại cho chúng ta. Đây là sự hồi tâm tỉnh giác phát nguyện trở về của chúng ta. Sự tỉnh giác này là nền tảng của lâu đài trí tuệ, nó là bước đầu trên con đường về quê hương giác ngộ. Đặt nền tảng này vững chắc thì lâu đài trí tuệ mới được lâu dài. Đó là sự hệ trọng của tinh thần Qui y.

III.- QUI Y TAM BẢO BÊN NGOÀI

Phật Pháp Tăng là đối tượng để chúng ta Qui y. Nguyện noi theo con đường đức Phật đã đi là Qui y Phật. Quyết thực hành những lời chỉ dạy của Ngài còn ghi trong kinh điển là Qui y Pháp. Thuận theo sự hướng dẫn tu hành của chúng Tăng là Qui y Tăng. Từ đây bước đi, cuộc sống của chúng ta lấy Tam Bảo làm mẫu mực, nhắm thẳng theo đó mà tiến tới, khỏi phải nghi ngờ dò dẫm như thuở nào. Chúng ta là hoa tiêu, Tam Bảo là ngọn hải đăng. Cứ nhắm theo hải đăng mà lái con thuyền thân mạng của chúng ta cho đến đích. Song Phật pháp, người Phật tử quyết định tin theo không còn chút do dự, còn Tăng thì phải cẩn thận để khỏi nhận lầm. Tăng là tập đoàn Tăng lữ sống đúng tinh thần Lục hòa, không phải tính cách cá nhân. Nếu một vị sư đứng ra làm lễ Qui y cho Phật tử, chính vị ấy đại diện cho tập đoàn. Qui y Tăng là qui y với những vị sư sống đúng tinh thần Lục hòa, không phải cuộc hạn riêng vị sư truyền tam qui ngũ giới cho mình. Nếu vị đại diện truyền qui giới ấy có tu được hay không tu được, người thọ pháp qui giới vẫn đã Qui y Tăng rồi. Khi qui y một vị Tăng tức là đã qui y tất cả chư Tăng, nếu vị nào

sống đúng tinh thần hòa hợp. Phật tử có quyền học hỏi tất cả Tăng chúng, không nên hạn hẹp nơi ông thầy của mình. Được vậy mới đúng tinh thần Qui y Tam Bảo bên ngoài.

IV.- QUI Y TAM BẢO TỰ TÂM

Phật pháp bao giờ cũng phải đủ hai mặt, Tam Bảo bên ngoài là đối tượng, Tam Bảo tự tâm là bản chất. Nương Tam Bảo bên ngoài, chúng ta phát triển Tam Bảo của tự tâm. Trong ngoài hỗ tương để viên mãn công phu tu hành, là mục tiêu chánh yếu của đạo Phật.

Thế nào là Tam Bảo tự tâm?

Tánh giác sẵn có nơi chúng ta là Phật bảo. Lòng từ bi thương xót cứu giúp chúng sanh là Pháp bảo. Tâm hòa hợp thảo thuận với mọi người là Tăng bảo. Nhờ Phật bảo bên ngoài, chúng ta đánh thức tánh giác của mình, trở về nương tựa tánh giác của mình là Qui y Phật. Nhờ Pháp bảo bên ngoài, chúng ta dấy khởi lòng từ bi đối với chúng sanh, trở về nương tựa với lòng từ bi của mình là Qui y Pháp. Do chư Tăng bên ngoài gợi lại cho chúng ta có tinh thần hòa hợp thuận thảo, trở về nương tựa với tinh thần hòa hợp thuận thảo của mình là Qui y Tăng. Phật Pháp Tăng bên ngoài là trợ duyên giúp chúng ta phát khởi Phật Pháp Tăng của tự tâm. Ví như ông thầy giáo làm trợ duyên cho đứa học trò mở mang kiến thức của nó. Có ông thầy giáo cần cù, mà đứa học trò lười biếng không chịu học, ông thầy cũng trở thành vô ích. Cũng thế, có Tam Bảo bên ngoài, người Phật tử không cố gắng đánh thức Tam Bảo của chính mình, Tam Bảo bên ngoài cũng thành vô nghĩa. Tam Bảo bên ngoài là điều kiện tối thiết yếu với người Phật tử, nhưng có được giác ngộ giải thoát chính là khả năng của Tam Bảo tự tâm. Chỉ biết có Tam Bảo bên ngoài là chấp sự bỏ lý. Một bề tin vào Tam Bảo của tự tâm không cần biết đến Tam Bảo bên ngoài, là chấp lý bỏ sự. Người Phật tử chân chánh phải viên dung sự lý mới khỏi trở ngại trên đường tu.

V.- NGHI THỨC QUI Y

Trọng tâm chủ yếu trong buổi lễ Qui y, chính lúc Phật tử quì trước Tam Bảo, ba lần phát nguyện: "Đệ tử... xin suốt đời qui y Phật, qui y Pháp, qui y Tăng." Câu phát nguyện này tự đáy lòng Phật tử phát xuất, không do sự ép buộc xúi giục nào. Ba lần phát nguyện như vậy là gieo hạt giống vào sâu trong tàng thức, khiến đời đời không quên. Đây là tinh thần tự giác tự nguyện. Hình thức nghi lễ chỉ giúp thêm ấn tượng quan trọng cho giờ phút phát nguyện ấy thôi. Khi chúng ta tỉnh giác nguyện theo Tam Bảo thì đời ta được lợi ích. Nếu trên đường tu có lúc nào bị vô minh che đậy không nhớ Tam Bảo, chúng ta tự chịu thiệt thòi. Nhà Phật không bắt buộc chúng ta thệ những gì nặng nề để không bỏ đạo. Của báu cho người nếu ưng nhận lời thì được lợi ích, không ưng nhận thì thôi, bắt buộc làm gì. Trừ ra có hậu ý gì, mới bắt buộc những câu thề nặng để không dám bỏ. Người hiểu được chỗ này mới thấy giá trị chân thật của đạo Phật. Tất cả sự dụ dỗ ép buộc để theo đạo, nhà Phật hoàn toàn phản đối. Mỗi người tự nhận thức rõ ràng về đạo Phật rồi phát tâm đến với đạo, mới đúng tinh thần Phật tử. Hiểu rồi mới theo là hành động đúng với tinh thần giác ngộ. Dùng thuật hay, phép lạ để dẫn người

vào đạo, đó là mê tín. Dùng mọi quyền lợi để dụ người ta vào đạo, đó là cám dỗ kẻ ngu si, không phù hợp với tinh thần giác ngộ. Chúng ta có bổn phận giải thích để người khác hiểu phát tâm qui y là, người truyền đạo chân chánh. Nghi thức trịnh trọng trong buổi lễ qui y, chỉ là trợ duyên cho lời phát nguyện của chúng ta được thành tựu viên mãn. Nghi lễ này không có nghĩa là Phật sẽ ban ơn cho chúng ta trọn đời được an lành.

VI.- KHẲNG ĐỊNH LẬP TRƯỜNG

Sau khi qui y Tam Bảo, chúng ta khẳng định lập trường một cách tỏ rõ : "Qui y Phật, không qui y thiên, thần, quỉ, vật." Chúng ta đã nhận định kỹ càng quyết chí theo Phật là đấng giác ngộ, không lý do gì lại theo thiên, thần, quỉ, vật. Bởi vì thiên, thần, quỉ, vật vẫn chưa giác ngộ, còn bị luân hồi như chúng ta. Song cũng có một số Phật tử đã qui y Phật, mà vẫn chạy theo quỉ thần. Những người này vì tham lợi lộc, vì thích mầu nhiệm, nên đã đi sai đường Phật pháp. Thậm chí vì sự mê tín của họ, họ trở lại kính trọng quỉ thần hơn Phật. Đây là hiện tượng xấu xa để khách bàng quang phê bình Phật giáo.

"Qui y Pháp, không qui y ngoại đạo tà giáo." Chánh pháp của Phật là chân lý, cứu giúp chúng sanh một cách thiết thực, như ông thầy thuốc đối với bệnh nhân. Hiểu được lẽ chân thực này, còn lý do gì chúng ta chạy theo ngoại đạo tà giáo. Chúng ta tự nhận mình yêu chuộng chân lý, cầu mong sự thoát khổ thiết thực, ngoại đạo tà giáo còn gì hấp dẫn được chúng ta. Chỉ có những kẻ ba phải nghe đâu chúc đó, mới có những hành động đổi thay vô lý như vậy. Dù có những phép tà ngoại linh thiêng muốn gì được nấy, chúng ta cũng không khởi lòng tham theo họ. Hoặc họ có những phương thuốc linh mầu nhiệm bệnh gì cũng cứu khỏi, là Phật tử chân chánh thà chịu chết chớ không cầu xin. Thân này có giữ gìn khéo mấy, cuối cùng cũng tan hoại, lạc vào đường tà kiếp kiếp khó ra khỏi.

"Qui y Tăng, không qui y bạn dữ nhóm ác." Chúng ta đã chọn lựa những vị hiền đức nương theo, khiến đời mình về gần với đức hạnh. Bạn dữ nhóm ác đối với người biết đạo cần phải tránh xa. Bởi vì "gần mực thì đen gần đèn thì sáng", hay "gần đồ tanh hôi mình bị hôi lây, gần vật thơm tho mình được thơm lây". Vì thế, chúng ta phải can đảm đi đúng đường của mình đã chọn, dù có bị khinh khi mạ ly, ta cũng cứ thế mà đi. Bởi vì chúng ta đâu phải là kẻ mù quáng, mà đành bỏ cái tốt gần cái xấu. Khẳng định lập trường rõ ràng là người có ý chí cương quyết. Nếu người tu hành mà thiếu ý chí này, dễ bị gió lung lay.

VII.- KẾT LUẬN

Qui y Tam Bảo là nền móng tòa nhà giác ngộ, là nấc đầu trên cây thang giải thoát, là những bước đầu trên con đường về quê hương vô sanh. Muốn tòa nhà vững chắc, cần phải có nền móng kiên cố. Cần vượt tột cây thang giải thoát, nấc đầu phải bước cho vững. Thích sự an lành ở quê hương vô sanh, những bước đầu trên con đường trở về phải đi cho đúng. Thiếu nền móng Tam Qui thì tòa nhà giác ngộ không sao xây cất được. Không có nấc đầu, khó ai có thể leo tận cây thang giải thoát. Những bước đầu trên con đường về quê đã sai, trăm ngàn bước sau cho đến càng đi càng sai. Vì thế, Qui y Tam Bảo có tầm quan trọng vô cùng. Mỗi người muốn đến với đạo Phật phải từ cửa

Qui y mà vào, không như thế thì học Phật mất căn bản. Bởi nó đóng một vai trò quan trọng như vậy, nên người Phật tử phải thận trọng trong việc phát nguyện Qui y. Đừng vì là Qui y cho có phước, cho khỏi bệnh hoạn, cho Phật gia hộ qua tai ách..., đều là lý do mê tín trái với tinh thần tự giác tự nguyện của Đạo Phật.

-ooOoo-

Đầu trang | Mục lục

Source: Thiền tông Việt Nam , http://thientongvietnam.huongsen.com/

[Trở về trang Thư Mục]

updated: 01-12-2001

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.